TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/HS-ST
Ngày: 27/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Lâm và bà Phạm Thanh Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Lượng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2018/TLST- HS ngày 28 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Thị Y**; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1975 tại: Xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản M, xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kháng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn T (đã chết) và con bà Quàng Thị Đ (đã chết); chồng là Lò Văn K, sinh năm 1972 và có 02 người con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1994; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa lần nào bị Tòa án xét xử, chưa lần nào bị xử lý hành chính; bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2017, tạm giam ngày 22/12/2017, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo Lường Thị Y**: Ông Lê Đình Thu, Luật sư - Cộng tác viên trợ giúp pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên bào chữa cho bị cáo Lường Thị Y, (Có mặt).

*** Người có nghĩa vụ liên quan**: Giàng A T; sinh năm: 1967. Trú tại: Bản N, xã P, huyện T, tỉnh Điện Biên, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 19/12/2017, Tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo làm nhiệm vụ tại khu vực bản M, xã R, huyện T. Khi đến nhà Lường Thị Y, trú tại bản M,

xã R, huyện T, phát hiện có dấu hiệu nghi vấn liên quan đến tội phạm ma túy. Tổ công tác yêu cầu Y có gì liên quan đến ma túy thì tự giác giao nộp. Lường Thị Y tự giác lấy trong túi đang đeo trên người nộp cho Tổ công tác 01 túi nilon màu trắng, trong túi có đựng 24 gói giấy đều chứa Heroine. Lường Thị Y khai nhận 24 gói Heroine mà Y giao nộp cho tổ công tác là Heroine của Y. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong 24 gói Heroine và tạm giữ 40.000đ *(bốn mươi nghìn đồng)*. Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khám xét nơi ở của Lường Thị Y. Qua khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án, sau đó dẫn giải Lường Thị Y về Công an huyện Tuần Giáo để điều tra làm rõ.

Cùng ngày 19/12/2017Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo đã tiến hành mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng. Xác định 24 gói Heroine thu giữ của Lường Thị Y có khối lượng là 0,74 gam, trích lấy 0,09 gam làm mẫu vật gửi giám định, vật chứng còn lại là: 0,65 gam. Ngày 20/12/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 06. Tại bản kết luận giám định số: 182/GĐ-PC54 ngày 28/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *"Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lường Thị Y là chất ma túy: Loại Heroine"*.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo Lường Thị Y khai nhận: Khoảng 08 giờ, ngày 18/12/2017, bị cáo đi một mình từ nhà đến nhà Giàng A T; sinh năm 1967; trú tại Bản N, xã P, huyện T hỏi mua Heroine để bán lẻ kiếm lời. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo đến nhà T, thấy có một mình T ở nhà, bị cáo Y hỏi T có Heroine thì bán cho bị cáo một phân. T nói với bị cáo có Heroine và bán giá 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng*) một phân. Bị cáo đồng ý và lấy 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* đưa cho T. Sau khi nhận tiền T đưa cho bị cáo một cục Heroine. Việc mua bán Heroine diễn ra trong nhà của T, chỉ có T và bị cáo É biết với nhau ngoài ra không có ai biết và tham gia cùng. Mua được Heroine bị cáo mang về nhà, chia nhỏ cục Heroine ra thành 25 phần, dùng các mảnh giấy gói thành 25 gói nhỏ, sau đó cho 25 gói Heroine vào trong một túi nilon màu trắng và cất giấu vào túi vải đeo bên người. Khoảng 09 giờ ngày 19/12/2017, bị cáo đang ở nhà thì có một người đàn ông dân tộc Mông, bị cáo không quen biết đến nhà hỏi mua Heroine. Bị cáo đã bán cho người đàn ông đó 01 gói Heroine với giá 40.000đ *(bốn mươi nghìn đồng)*. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày Tổ công tác đến nhà bị cáo Y kiểm tra và yêu cầu bị cáo giao nộp đồ vật liên quan đến ma túy. Bị cáo đã tự giác giao nộp 24 gói Heroine đang cất giữ trong túi vải mà bị cáo đang đeo bên người và 40.000đ tiền đã bán một gói Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 27 tháng 02 năm 2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo Lường Thị Y về tội: Mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 194, Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị tịch thu tiêu hủy một phong bì màu trắng các mép đều được dán kín

có khối lượng 0,65 gam Heroine và 01 túi vải màu đen đã cũ qua sử dụng; đối với số tiền 40.000đ (*bốn mươi nghìn đồng*) Công an thu giữ được do bị cáo bán Heroine cho một người đàn ông vào ngày 19/12/2017 đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, đề nghị miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; không phạt bổ sung bằng tiền và miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo không bổ sung ý kiến đối với lời bào chữa của người bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[2] Về hành vi của bị cáo: Ngày 18/12/2017 bị cáo Lường Thị É mua một phân Heroine với giá 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), sau đó chia thành 25 gói nhỏ Heroine, mục đích để bán lẻ. Vào khoảng 09 giờ ngày 19/12/2017 bị cáo bán cho một người đàn ông không biết tên, địa chỉ 01 gói Heroine với giá 40.000đ, còn lại 24 gói Heroine bị cáo đã tự giác giao nộp cho Công an. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo còn phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng Heroine là 0,74 gam đã bị thu giữ. Vì vậy Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Lường Thị É phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý

của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp tiếp tay cho những người chuyên mua bán các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm .... làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Tuần Giáo nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là tội phạm nghiêm trọng. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Xét thấy điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và gia đình thuộc diện nghèo. Thu nhập của bị cáo chỉ dựa vào sản xuất nông nghiệp, nên không có khả năng thi hành. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo 30 tháng đến 36 tháng tù và không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần chấp nhận.

[7] Người bào chữa cho bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với Giàng A T mà bị cáo Lường Thị Y khai đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 18/12/2017. Quá trình điều tra cũng như đối chất giữa Giàng A T với bị cáo, T không thừa nhận bán Heroine cho bị cáo. Ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào để chứng minh. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuần Giáo đã khoanh cắt để điều tra xác minh làm rõ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với người đàn ông dân tộc Mông, bị cáo khai đã mua của bị cáo 01 gói Heroine với giá 40.000đ (*bốn mươi nghìn đồng*) cho người đàn ông này vào ngày 19/12/2017. Quá trình điều tra, bị cáo khai không biết tên, địa chỉ của người đàn ông. Ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào khác chứng minh. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuần Giáo không có căn cứ để điều tra, xác minh, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Vật chứng vụ án: Đối với một phong bì màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng 0,65 gam Heroine và 01 túi vải màu đen đã cũ qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 40.000đ (*bốn mươi nghìn đồng*) Công an thu giữ được do bị cáo bán Heroine cho một người đàn ông vào ngày 19/12/2017 cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung

năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[11] Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và gia đình thuộc diện nghèo, theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 194, Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lường Thị Y phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lường Thị Y 30 (*ba mươi*) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 19/12/2017.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một phong bì màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng 0,65 gam Heroine và 01 túi vải màu đen đã cũ qua sử dụng; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 40.000đ (*bốn mươi nghìn đồng*) theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

3. Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (27/4/2018).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Việt Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Đức Lâm **Phạm Thanh Thủy** **Nguyễn Việt Hương**